

[NGN] NGN -

ITU-T NGN(Next Generation Network) SG13(Study Group 13)

1

4

SG13

가

NGN

가

가

SG13

“beyond NGN”

SG13

“

(Next Generation Ubiquitous Networking)”

ITU-T

NGN

가

“

”

“ ”

“

”

, 가

“

”

?

SG13

“

”

,

가

가

ITU-T

가

“

”

“ ”

NGN 가

“

, , ”

/

, (,

,)

< 1>

. PC, , TV

PDA, PC,

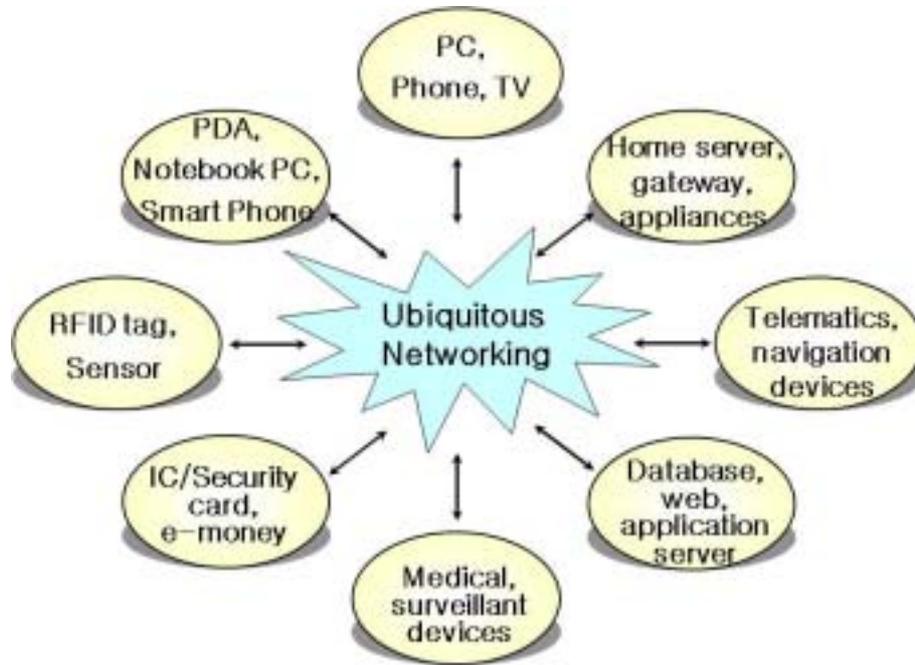
RFID, , ,

, IC ,

/

가

가



< 1 >

< 1 >

가

- IPv6 :

IPv4 가

IPv6가

- : / ,

- : 가

- : 가

가

NGN

NGN

가 NGN

SG13 Question3

가

- NGN / /

- NGN

- , RFID , , ,

- NGN / /

-

- / (, / / / /)

4 SG13

9 1 가 가 .

가 SG13 1

SG11(), SG19() 가
가
NGN-GSI Korea NGN SG13(NGN)
가
가

가

((ICU) , gmlee@icu.ac.kr)